

Số 24 /2005/CT-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 30 tháng 12 năm 2005

CHỈ THỊ

Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn nhà nước và chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng

Trong thời gian qua, với sự nỗ lực của các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 29/2003/CT-TTg ngày 23/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ, về chấn chỉnh quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn nhà nước; trên địa bàn tỉnh công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản đã có nhiều tiến bộ. Công tác quy hoạch được chú trọng, việc bố trí kế hoạch vốn đầu tư nhà nước được tập trung, có trọng điểm, khắc phục tình trạng nợ đọng kéo dài.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế như: Công tác quy hoạch còn nhiều bất cập; thất thoát, lãng phí vốn đầu tư còn xảy ra ở nhiều khâu trong quá trình đầu tư, hiệu quả đầu tư của một số dự án chưa cao.

Để khắc phục những hạn chế trên, UBND tỉnh Đắk Lắk yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Buôn Ma Thuột, Giám đốc các sở, ban, ngành và các doanh nghiệp sử dụng vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị mình, đồng thời tập trung thực hiện ngay một số công việc cấp bách sau đây:

1. Đẩy mạnh công tác lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch theo hướng đảm bảo phù hợp giữa quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, gắn với mục tiêu kế hoạch 5 năm 2006-2010.

2. Không phê duyệt dự án đầu tư nếu chưa làm rõ hoặc xét thấy dự án không hiệu quả và đảm bảo tính khả thi về nguồn vốn.

3. Bố trí kế hoạch vốn đầu tư phải tập trung, có trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn của năm kế hoạch và những năm tiếp theo; ưu tiên cho việc thanh toán các công trình đã hoàn thành, các công trình chuyển tiếp; không mở mới dự án, công trình khi chưa đảm bảo được nguồn vốn.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc phân cấp trong quản lý đầu tư xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành về xây dựng, phù hợp với điều kiện thực tế và năng lực cán bộ ở các địa phương, theo hướng phân cấp mạnh cho cơ sở để tăng trách nhiệm, tạo sự chủ động của cơ sở.

5. Rà soát, bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND các cấp. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các chỉ tiêu, định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ công tác xây dựng cơ bản, nhằm tăng cường trách nhiệm của các chủ thể tham gia trong hoạt động đầu tư xây dựng. Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý và đầu tư xây dựng ở Ban quản lý dự án của các huyện, thành phố và Sở có đầu tư xây dựng.

6. Thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Mở rộng việc quản lý, giám sát công trình theo quy chế dân chủ ở cơ sở đối với các loại công trình.

7. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế đầu thầu của nhà nước, nâng cao thẩm quyền; trách nhiệm cá nhân của Chủ đầu tư; tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư và xây dựng thông qua các hình thức kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tránh thất thoát trong đầu tư.

8. Về tổ chức triển khai thực hiện.

a. Giao cho Giám đốc các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện:

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch xây dựng, để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay.

- Nâng cao chất lượng trong công tác thẩm tra dự án, thẩm tra thiết kế kỹ thuật-dự toán công trình, phát hiện, loại bỏ những sai sót trong các khâu: Khảo sát lập dự án, thiết kế kỹ thuật, lập dự toán của các tổ chức tư vấn.

b. Giao cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh đánh giá công tác lập, thực hiện quy hoạch trong thời gian qua và xây dựng kế hoạch cho công tác quy hoạch đến năm 2010.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh rà soát lại hiệu quả đầu tư của các dự án đã phê duyệt, nhưng chưa triển khai thực hiện, những dự án không phù hợp với quy hoạch phát triển đã được duyệt, không sát với yêu cầu thực tế của ngành, địa phương thì cắt giảm hoặc rút bỏ, nhằm tập trung vốn đầu tư cho các dự án có hiệu quả hơn.

- Đẩy mạnh công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Tổ chức thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về kế hoạch đầu tư của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c. Giao cho Giám đốc Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra chất lượng công trình và kiểm tra năng lực hành nghề của các doanh nghiệp xây dựng, các Ban quản lý dự án xây dựng trong hoạt động xây dựng theo Nghị định 46/2005/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời tổng hợp báo cáo kịp thời cho UBND tỉnh xem xét và xử lý.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, xây dựng Bảng giá ca máy thiết bị thi công, đơn giá nhân công, giá vật liệu xây dựng đến hiện trường phục vụ cho việc xây dựng đơn giá xây dựng của tỉnh, trên cơ sở định mức dự toán xây dựng công trình theo đơn giá và quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định số 40/2005/QĐ-UB ngày 10/6/2005 của UBND tỉnh, về việc phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

d. Giao cho Giám đốc Sở Tài Chính: Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện thanh toán, quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình, công trình, dự án hoàn thành theo đúng thời gian quy định.

e. Giao cho Chánh Thanh tra Nhà nước tỉnh: Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra về việc sử dụng vốn trong đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước. Đề xuất UBND tỉnh các biện pháp xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có tiêu cực gây thất thoát, lãng phí vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước.

g. Các chủ đầu tư:

- Khi phê duyệt Báo cáo đầu tư (bằng nguồn vốn đầu tư do ngân sách tỉnh giao) phải được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Công trình khởi công trước

phải được sự cho phép của cấp có thẩm quyền. Việc triển khai đầu tư xây dựng các dự án thuộc chương trình 135 phải thực hiện đúng trình tự đầu tư xây dựng quy định tại Thông tư liên tịch số 666/2001/TTLT/BKH-UBDTMN-TC-XD ngày 23/8/2001 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Ủy ban dân tộc miền núi, Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng.

- Chủ đầu tư khi phê duyệt hợp đồng phải phù hợp với nội dung hồ sơ dự thầu, quyết định đấu thầu được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng cơ cấu nguồn vốn theo quyết định đầu tư, đặc biệt là phải huy động đủ nguồn vốn đầu tư, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong việc đền bù giải toả, giải phóng mặt bằng thi công.

- Các dự án đầu tư quan trọng có mức vốn đầu tư lớn (dự án nhóm A và B), phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trước lúc trình thẩm định và phê duyệt. Tất cả các công trình đầu tư phải công bố công khai nội dung quyết định đầu tư, chương trình kế hoạch đầu tư (tên dự án, quy mô xây dựng, phạm vi chiếm đất, vốn đầu tư, nguồn vốn, chủ đầu tư, tiến độ...) tại địa điểm thực hiện dự án đầu tư và tại Trụ sở HĐND - UBND huyện, xã, phường, thị trấn nơi có dự án để nhân dân biết, tham gia giám sát, kiểm tra.

- Chủ đầu tư nghiêm chỉnh chấp hành quy định báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư (huy động các nguồn vốn, khối lượng xây dựng, sự cố phát sinh), cấp phát thanh toán, dự án hoàn thành, hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo chất lượng công trình gửi đến Sở Xây dựng. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng, tháng cuối quý và tháng cuối năm. Lập hồ sơ báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền thẩm tra và phê duyệt quyết toán theo đúng thời gian quy định.

UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc các sở, ngành và các doanh nghiệp sử dụng vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/11 hàng năm, để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/c);
 - CT, PCT và các thành viên UBND tỉnh;
 - Vụ Pháp chế: Bộ KH&ĐT, Bộ XD (b/c);
 - Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
 - Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - Bí thư huyện ủy, Thành ủy;
 - CT HĐND và UBND các huyện, thành phố;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Đài PTTH tỉnh;
 - Báo Đắk Lắk;
 - Chuyên viên các bộ phận thuộc VP UBND tỉnh;
 - TT Tin học, Công báo;
 - Lưu VT, TH, CN(CH-102)
- (Chỉ thị ĐTXDCB-12-2005)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮKLẮK

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Thanh Tương